

# XÁC ĐỊNH CÁC GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KINH TẾ THÀNH PHỐ SẦM SƠN GIAI ĐOẠN 2020 - 2030, TẦM NHÌN 2040

Lê Hữu Khuê<sup>1</sup>, Mai Thị Anh<sup>2</sup>

## TÓM TẮT

*Trên cơ sở đánh giá khả năng ứng dụng của các mô hình phát triển kinh tế vào lãnh thổ quy mô nhỏ và trình độ phát triển trung bình; Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của thành phố Sầm Sơn hiện nay, tác giả đã xác định một số giải pháp đột phá để phát triển Sầm Sơn với các chương trình và giải pháp phát triển cho từng giai đoạn. Trong giai đoạn 2021 - 2030, có 3 chương trình phát triển: Phát triển bền vững ngành du lịch; Phát triển kinh tế biển; Xây dựng văn hóa du lịch và văn hóa đô thị. Trong giai đoạn 2031 - 2040, có 4 chương trình phát triển: Phát triển dịch vụ và du lịch bền vững; Phát triển kinh tế thêm lục địa kinh tế gắn với việc đảm bảo quốc phòng - an ninh; Phát triển công nghiệp chế biến hàm lượng công nghệ cao và Xây dựng đô thị thông minh và chính quyền 4.0.*

**Từ khóa:** *Mô hình phát triển kinh tế, thành phố Sầm Sơn.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Một trong những thành tựu to lớn của nhân loại là đã để lại cho chúng ta nhiều mô hình phát triển kinh tế và cũng không ít quốc gia khác nhau trên thế giới đạt được khát vọng phát triển của mình nhờ vận dụng thành công những mô hình ở các mức độ khác nhau. Tuy nhiên việc nghiên cứu và vận dụng các mô hình phát triển kinh tế cho các lãnh thổ dưới cấp quốc gia còn ít ỏi [2, 4], nhất là các địa phương ở Việt Nam [2, 5] và Thanh Hóa [3].

Sầm Sơn cũng như nhiều lãnh thổ khác luôn có khát vọng đưa địa phương mình phát triển [6], nhất là trước thềm đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nghiên cứu của chúng tôi với mục đích vận dụng các mô hình kinh tế để đề xuất các giải pháp đột phá phát triển thành phố này trong giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2040.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu của chúng tôi tiến hành theo các phương pháp sau:

Lựa chọn một số mô hình phát triển kinh tế phổ biến trên thế giới, nhất là những mô hình phù hợp với nhóm các lãnh thổ có trình độ phát triển trung bình (có GRDP trên 2.000USD/người) và quy mô nhỏ (cấp huyện và tương đương), từ đó xác định các nội dung cần vận dụng cho Sầm Sơn.

Đánh giá yếu tố thúc đẩy (thuận lợi, cơ hội) và kìm hãm (khó khăn, thách thức) sự tăng trưởng kinh tế của thành phố Sầm Sơn trong giai đoạn hiện nay và trong 10 - 20 năm tới. Trên

<sup>1</sup> Ban Quản lý Nhà ở Sinh viên, Trường Đại học Hồng Đức

<sup>2</sup> Trường Trung học phổ thông Đặng Thai Mai, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

cơ sở các đánh giá trên, kết hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn 2045, đề xuất các chương trình và giải pháp trọng tâm để phát triển Sầm Sơn giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2040.

## 2.2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

2.2.1. Khả năng áp dụng một số mô hình kinh tế cho các lãnh thổ có quy mô cấp huyện (và tương đương) và trình độ phát triển trung bình

Năm 2015, TP. Sầm Sơn có GRDP bình quân đầu người là 1780 USD, năm 2019 theo dự báo sẽ là 64 triệu VNĐ - tương đương với 2.700 USD. Cơ cấu kinh tế Nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ của Sầm Sơn năm 2015 là 13,2% - 17,8% - 69% và 2019 là 11,1% - 21,9% - 66,9%. Như vậy Sầm Sơn là thuộc lãnh thổ có trình độ phát triển trung bình [6]. Vì vậy chúng tôi lựa chọn mô hình kinh tế có thể áp dụng cho các lãnh thổ phát triển trung bình. Tóm tắt nội dung và hướng vận dụng các mô hình phát triển kinh tế được thể hiện ở bảng 1.

**Bảng 1. Tóm tắt nội dung các mô hình phát triển kinh tế và hướng vận dụng cho các lãnh thổ phát triển trung bình**

Tên mô hình	Tóm tắt nội dung	Hướng vận dụng cho lãnh thổ cấp huyện và tương đương
Mô hình cổ điển	Ba nguồn lực cơ bản để tăng trưởng phát triển kinh tế là đất đai, lao động, vốn. Trong đó, đất đai là yếu tố quan trọng nhất.	Khai thác tốt các nguồn lực, nhất là tài nguyên.
Mô hình của C.Mác	Bốn nguồn lực cơ bản để tăng trưởng là: vốn, lao động, tài nguyên, khoa học - công nghệ; Tăng trưởng kinh tế được thực hiện bằng hai con đường: Tăng tư liệu sản xuất và sức lao động trong ngành sản xuất vật chất tăng trưởng kinh tế theo chiều rộng; Tăng năng suất lao động trong các ngành sản xuất vật chất bằng cách ứng dụng khoa học công nghệ tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu; Duy trì các quan hệ tỷ lệ nhất định giữa hai khu vực của nền kinh tế: sản xuất tư liệu sản xuất và sản xuất tư liệu tiêu dùng.	Ứng dụng khoa học - công nghệ, tăng năng xuất lao động, khai thác tốt nguồn lực và duy trì sự phát triển cân đối giữa hai khu vực: sản xuất tư liệu sản xuất và sản xuất tư liệu tiêu dùng.
Mô hình tân cổ điển	Tăng trưởng kinh tế chủ yếu phụ thuộc vào nhu cầu, tâm lý của người tiêu dùng.	Cần xóa bỏ các rào cản thị trường, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, tạo ra môi trường thuận lợi để cho các tổ chức kinh tế phát triển, thực hiện tốt các cam kết của chính phủ khi tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và khu vực.

<p>Mô hình của Keynes</p>	<p>Nền kinh tế thị trường có khả năng tự điều chỉnh, xác lập cân bằng, tạo việc làm đầy đủ; Tiêu dùng có vai trò rất quan trọng trong việc xác định sản lượng; Cần có sự can thiệp của Nhà nước vào nền kinh tế bằng việc tăng cầu có hiệu quả, kích thích tiêu dùng, sản xuất, kích thích đầu tư; kích thích đầu tư tư nhân; Tài chính tín dụng và lưu thông tiền tệ là công cụ điều tiết vĩ mô quan trọng mà Nhà nước có thể sử dụng để tác động vào nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng.</p>	<p>Coi trọng sự tham gia của các thành phần và tổ chức kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân. Vai trò và sự can thiệp của Nhà nước là để tạo điều kiện và môi trường cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.</p>
<p>Mô hình tăng trưởng tuyến tính</p>	<p>Con đường tăng trưởng, phát triển kinh tế của các quốc gia nông nghiệp trải qua 5 giai đoạn: Xã hội truyền thống; Chuẩn bị cất cánh; Cất cánh; Chín muội về kinh tế và Giai đoạn xã hội tiêu dùng.</p>	<p>Trước tiên tập trung thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế ở huyện. Các huyện nghèo, Chính phủ phải thực hiện đầu tư công để tăng cường năng lực cho cất cánh kinh tế như kết cấu hạ tầng (giao thông, thủy lợi, cơ sở kiểm soát và giảm thiểu rủi ro...), phát triển giáo dục, thông tin, quy hoạch, phát triển đô thị trên địa bàn huyện là vô cùng quan trọng.</p>
<p>Mô hình hai khu vực</p>	<p>Sự phát triển nông nghiệp gặp giới hạn do diện tích đất đai có hạn, độ màu mỡ của đất đai giảm dần. Để tăng trưởng, phát triển kinh tế thì phải đầu tư phát triển công nghiệp. Khi đó tỷ trọng công nghiệp sẽ dần tăng lên tỷ trọng nông nghiệp sẽ giảm dần xuống.</p>	<p>Tập trung vào các lĩnh vực sau: 1) Phát triển cơ sở hạ tầng (giao thông, thủy lợi, nước sạch), 2) Phát triển giáo dục (nhất là giáo dục phổ thông và mầm non); 3) Phát triển nhân lực và khuyến nông; 4) Cung cấp thông tin thị trường và công nghệ. Các chính sách phát triển kinh tế cần tập trung vào đầu tư công, tạo môi trường thuận lợi để cho kinh tế tư nhân phát triển.</p>
<p>Lý thuyết tăng trưởng kinh tế mới</p>	<p>Sản phẩm cuối cùng đạt chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu xã hội ngày càng cao về số lượng và chất lượng; Năng suất lao động cao dựa trên sự ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ; Sự phát triển của các ngành có hàm lượng khoa học cao như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới công nghệ năng lượng... Tốc độ tăng trưởng kinh tế phải nhanh hơn tốc độ tăng trưởng các nguồn lực.</p>	<p>Phải thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế, để tăng năng suất lao động, hiệu quả sử dụng nguồn lực và tạo đà cho sự phát triển.</p>

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ [1], [5] và khảo sát cá nhân)

Bảng trên cho thấy mỗi mô hình có những ưu, nhược điểm nhất định, khả năng vận dụng chúng cho các lãnh thổ khác nhau và ở các giai đoạn cũng rất khác nhau. Tuy nhiên vẫn nhận thấy một số hướng vận dụng chung cho các lãnh thổ phát triển trung bình.

Khai thác tốt các yếu tố tăng trưởng hiện có và các yếu tố tăng trưởng mới sẽ xuất hiện trong tương lai; Tận dụng tối đa cơ hội phát triển và nguồn lực từ bên ngoài; Tập trung vào việc áp dụng thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại; Gắn chặt với thị trường và không ngừng mở rộng thị phần; Đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế theo hướng chính quyền chuyển từ chức năng quản lý sang chức năng quản trị.

*2.2.2. Đánh giá yếu tố thúc đẩy/kìm hãm sự phát triển kinh tế ở thành phố Sầm Sơn trong giai đoạn hiện nay và 10 - 20 năm tới*

Các yếu tố thúc đẩy hoặc kìm hãm sự tăng trưởng của kinh tế Sầm Sơn bao gồm các yếu tố bên trong và các yếu tố bên ngoài. Các yếu tố bên trong gồm tài nguyên, vốn, lao động, vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng... của Sầm Sơn. Các yếu tố bên ngoài bao gồm môi trường cạnh tranh trong sản xuất, nguồn lao động và kinh doanh; hội nhập khu vực và quốc tế; tác động nhiều mặt từ các vùng lãnh thổ kế cận, những thành tựu của khoa học công nghệ thế giới.

**Bảng 2. Thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức của thành phố Sầm Sơn hiện nay**

<p style="text-align: center;">Thuận lợi</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Vị trí địa lý - kinh tế - chính trị chiến lược. Tài nguyên biển và du lịch phong phú.</li> <li>2. Cơ sở hạ tầng có tiềm năng khai thác.</li> <li>3. Nguồn cung lao động dồi dào và có tính cạnh tranh.</li> <li>4. Động lực tăng trưởng rõ nét.</li> <li>5. Môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi.</li> <li>6. Phát triển nông nghiệp và nông thôn toàn diện.</li> <li>7. Có nhiều quy hoạch dài hạn.</li> </ol>	<p style="text-align: center;">Khó khăn</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Môi trường thiên nhiên phức tạp.</li> <li>2. Xuất phát điểm nền kinh tế thấp, tốc độ tái cơ cấu kinh tế còn chậm chạp.</li> <li>3. Kỹ năng và trình độ chuyên môn của lao động trong các ngành ưu tiên mới còn thấp.</li> <li>4. Ngân sách địa phương còn hạn chế.</li> <li>5. Nền tảng cho phát triển công nghiệp yếu.</li> <li>6. Tài nguyên thiên nhiên dần cạn kiệt.</li> <li>7. Tác động xấu của quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa.</li> <li>8. Bất bình đẳng thu nhập gia tăng.</li> </ol>
<p style="text-align: center;">Cơ hội</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực.</li> <li>2. Thị trường nội địa lớn và dễ tiếp cận.</li> <li>3. Hợp tác trong tỉnh, liên tỉnh, liên vùng, liên quốc gia và quốc tế.</li> <li>4. Hạ tầng liên tỉnh, liên vùng và liên quốc gia.</li> </ol>	<p style="text-align: center;">Thách thức</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cạnh tranh trong tỉnh, quốc tế và khu vực.</li> <li>2. Môi trường xuống cấp.</li> <li>3. Cạnh tranh hàng hóa, dịch vụ, lao động và thu hút đầu tư gay gắt hơn.</li> <li>4. Hệ thống y tế chuyên khoa chất lượng chưa cao.</li> </ol>

*(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ [6], [7], [8], [9] và khảo sát cá nhân)*

*2.2.3. Đề xuất các chương trình và các giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế Sầm Sơn giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn 2040*

Trên cơ sở xác định những thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức của Sầm Sơn hiện nay; khả năng vận dụng các mô hình kinh tế cho lãnh thổ cấp huyện có trình độ phát triển trung bình; những định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, Vùng Bắc Trung Bộ và tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn 2045 và

mô hình tăng trưởng kinh tế mới cho Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 [10]; chúng tôi xác lập các chương trình trọng tâm và các giải pháp đột phá phát triển Sầm Sơn trong giai đoạn 2021-2030 và giai đoạn 2031 - 2040 như sau (Bảng 3).

**Bảng 3. Chương trình và các giải pháp đột phá phát triển kinh tế sầm Sơn**

Giai đoạn 2021-2030	Giai đoạn 2031-2040
1. Chương trình phát triển bền vững ngành du lịch. 2. Chương trình phát triển kinh tế biển gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh. 3. Chương trình xây dựng văn hóa du lịch, văn hóa đô thị. <i>Giải pháp đột phá</i> 1. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư để thu hút ngày càng nhiều vốn đầu tư vào địa bàn Sầm Sơn. 2. Tạo đột phá về chất lượng và cơ cấu sản phẩm du lịch, dịch vụ. 3. Đẩy mạnh phát triển khai thác, chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá. 4. Tập trung phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, hình thành các khu chế tác các sản phẩm du lịch, các sản phẩm mang thương hiệu đặc trưng của Sầm Sơn. 5. Đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông. 6. Đẩy nhanh tốc độ ứng dụng cách mạng công nghiệp 4.0. 7. Xây dựng nền nông nghiệp sạch. 8. Phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm giữ vững chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. 9. Nâng cao năng lực quản trị của chính quyền.	1. Chương trình phát triển bền vững ngành dịch vụ và du lịch. 2. Chương trình phát triển kinh tế biển khơi gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh. 3. Phát triển ngành công nghiệp chế biến hàm lượng công nghệ cao. 4. Chương trình xây dựng chính quyền và đô thị 4.0. <i>Giải pháp đột phá</i> 1. Duy trì môi trường đầu tư và kinh doanh thông thoáng và lành mạnh. 2. Tạo đột phá về chất lượng và cơ cấu sản phẩm du lịch, dịch vụ, phấn đấu đến năm 2040 cơ bản khắc phục được tính mùa vụ của du lịch. 3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển khơi. 4. Phát triển ngành công nghiệp chế biến hàm lượng công nghệ cao. 5. Đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng cho kinh tế biển khơi. 6. Xây dựng đô thị 4.0. 7. Xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao. 8. Trung tâm đào tạo nhân lực du lịch. 9. Phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm giữ vững chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. 10. Xây dựng chính quyền đổi mới và sáng tạo.

### 3. KẾT LUẬN

Các mô hình kinh tế không chỉ được áp dụng trên quy mô quốc gia mà còn có thể được áp dụng trong việc xây dựng các kịch bản, giải pháp phát triển kinh tế cho các lãnh thổ có quy mô nhỏ hơn. Để biến khát vọng phát triển của thành phố Sầm Sơn thành hiện thực cần phải lựa chọn các mô hình, xây dựng chương trình và các giải pháp phát triển phù hợp trên cơ sở đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của thành phố Sầm Sơn hiện có và có thể phát sinh trong tương lai trong bối cảnh phát triển của Thanh Hóa, Việt Nam và thế giới. Trong đó tập trung vào các hướng chính là phát triển du lịch bền vững, khai thác kinh tế biển và thềm lục địa, phát triển ngành công nghiệp chế biến hàm lượng công nghệ cao, hoàn thiện cơ chế thị trường, đổi mới thể chế, xây dựng đô thị thông minh và chính quyền 4.0.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Kim Chung (2010), *Một số vấn đề lý luận về phát triển kinh tế huyện*, Tạp chí Khoa học và Phát triển, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Tập 8, số 1: 149-156.
- [2] Huỳnh Thế Du (2018), *Tài liệu Phân tích năng lực cạnh tranh và phát triển địa phương*, Fulbright Việt Nam ([fsppm.fuv.edu.vn](http://fsppm.fuv.edu.vn)).
- [3] Đảng bộ thị xã Sầm Sơn (2015), *Văn kiện đại hội Đại biểu Đảng bộ Thị xã Sầm Sơn nhiệm kỳ 2015-2020*.
- [4] Thịnh Văn Khoa (2017), *Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu kinh tế tỉnh Thanh Hóa hiện nay*, <http://truongchinhtrithanhhoa.gov.vn>.
- [5] Ngô Thắng Lợi (2013), *Kinh tế phát triển*, Nxb. Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- [6] Trần Thị Thái (2019), *Cơ sở lý luận và thực tiễn phát triển kinh tế tỉnh Khánh Hòa qua 30 năm đổi mới*, Đề tài Khoa học công nghệ cấp tỉnh (2017 - 2019).
- [7] UBND thành phố Sầm Sơn (2019), *Số liệu thống kê các năm 2010 đến 2019*.
- [8] UBND tỉnh Thanh Hóa (2012), *Quy hoạch chung xây dựng thị xã Sầm Sơn đến năm 2025 - tầm nhìn đến năm 2035*.
- [9] UBND tỉnh Thanh Hóa (2017), *Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Sầm Sơn đến năm 2040*, Quyết định số 2525/QĐ-UBND tỉnh Thanh Hóa.
- [10] Viện hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam (2018), *Mô hình tăng trưởng kinh tế mới cho Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030*, tháng 7.

**DETERMINING THE BREAKTHROUGH SOLUTIONS TO  
ECONOMIC DEVELOPMENT IN SAM SON CITY IN THE PERIOD  
OF 2020 - 2030, WITH A VISION TO 2040**

Le Huu Khue, Mai Thi Anh

ABSTRACT

*On the basis of evaluating the applicability of economic development models to a small-scale territory with low level of economic development; Assessing the strengths, weaknesses, opportunities and challenges of Sam Son City today, the author has identified a number of breakthrough solutions to Sam Son development with development programs and solutions for each stages. In the 2021-2030 period, there are 3 development programs: Sustainable development of the tourism industry; Development of marine economy and Building tourism culture and urban culture. In the 2031-2040 period, there are 4 development programs: Sustainable development of services and tourism; Development of economic continental shelf economy associated with ensuring national defense and security; Development of Processing industry with high technology content and Establishment of the smart city and 4.0 local government.*

**Keywords:** *Economic development model, Sam Son city.*

\* Ngày nộp bài: 8/10/2019; Ngày gửi phản biện: 9/10/2019; Ngày duyệt đăng: 4/3/2020